TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2017/HS-ST
Ngày: 21/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Dệt - Cán bộ hưu trí.

2. Ông Bạch Quảng - Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 144/2017/TLST-ST ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Duy T -** Sinh năm 1979 tại Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Số nhà T, Tổ 13, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Duy T (đã chết); Mẹ: Bùi Thị T - Sinh năm: 1960; Bị cáo có 06 người em ruột, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1998; Vợ: Lê Thị H - Sinh năm: 1981.; Bị cáo có 02 người con, sinh năm 2006 và sinh năm 2011. Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/10/2012 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L, tỉnh Quảng Nam. Ngày 26/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*, bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 25/01/2014 và đã được xóa án tích. Ngày 30/7/2016, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Tổ 12, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai, sau đó bỏ trốn; Ngày 25/7/2017, bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai - Có mặt.

** Người bị hại:*

Anh Huỳnh Mạnh K – sinh năm 1984; Địa chỉ: Đường T, tổ 12, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Như Đ – sinh năm 1989; Địa chỉ: Đường N, tổ 17, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Duy T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 30/7/2016, Nguyễn Duy T đi bộ lang thang tìm nhà ai sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà anh Huỳnh Mạnh K thấy trong nhà có điện sáng, nhưng không có người trông coi nên T đi vào nhà anh K. Khi đi vào bên hông nhà thấy một cửa sổ có kích thước (1,2 x 1,6) mét, cách mặt đất 1,2 mét, khung cửa sắt không chắc chắn nên Trinh T dùng tay bẻ gãy một thanh sắt tạo lỗ hổng kích thước (40 x46)cm. Sau đó, T chui vào nhà lục tìm tài sản, lấy được 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Sam sung màu đen và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Gold, loại 16 Gb, rồi chui ra qua lỗ hổng của cửa sổ ra ngoài. Lúc này, có một xe ô tô taxi (không rõ biển số và lai lịch của người điều khiển) đi ngang qua, nên T vẫy xe dừng lại và lên xe. Khi lên xe, T hỏi người lái xe taxi: *"Có mua máy tính xách tay không"*, thì người lái xe hỏi: *"Giá bao nhiêu?"*, T nói: *"Giá 1.000.000 đồng"*, thì người lái xe này đồng ý mua. Sau khi bán được chiếc máy tính xách tay, T lấy tiền và nói lái xe taxi chở đến quán cà phê ở đường T, T xuống xe vào quán uống nước. Tại đây, T bán chiếc điện thoại di động cho anh Nguyễn Như Đ với giá 8.000.000 đồng. Số tiền này, T đã tiêu xài hết. Ngày 04/8/2016, anh Đ mang chiếc điện thoại trên đến bán tại tiệm điện thoại Việt T ở đường P, phường S, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tại đây, anh Huỳnh Mạnh K (là nhân viên của tiệm) kiểm tra máy thì anh K phát hiện chiếc điện thoại này là của anh K bị mất trộm trước đó, nên đã trình báo với Công an phường P . Công an phường P đã tiến hành thu giữ chiếc điện thoại trên của anh Nguyễn Như Đ. Ngày 23/9/2016, Nguyễn Duy T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do T bị bệnh hen suyễn nên T đã làm đơn xin đi điều tri tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Sau khi điều trị , T đã bỏ trốn, sống lang thang trên địa bàn thành phố P. Ngày 15/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã ra lệnh truy nã. Đến ngày 25/7/2017, T bị bắt theo lệnh truy nã.

Đối với chiếc Laptop không xác định đượclai lịch của người mua, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được. Qua định giá, kết luận: *01 điện thoại di động hiệu I Phone 6 Gold, loại 16 Gb, có giá trị là 7.200.000 đồng; 01 Laptop hiệu Samsung R439, Core i3, màu đen, có trị giá là 3.200.000 đồng.* Sau khi định giá xong, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả chiếc điện thoại di động trên cho anh Huỳnh Mạnh K.

Về dân sự: Quá trình điều tra người bị hại anh Huỳnh Mạnh K yêu cầu bị cáo bồi thường 3.200.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Như Đ yêu cầu bị cáo bồi thường 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 146/CTr-VKS ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố tại bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33, Điều 45; điểm p (thành khẩn khai báo) khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 12 đến 15 tháng tù;

- Do bị cáo không có tài sản nên không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Duy T khai nhận như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 30/7/2016, tại số nhà 58 đường T, Tổ 12, phường P, thành phố P, Nguyễn Duy T đã lén lút chiếm đoạt của anh Huỳnh Mạnh K, tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Gold, loại 16 Gb có trị giá 7.200.000 đồng và 01 chiếc Laptop hiệu Samsung R 439, Core i3, màu đen có tr ị giá 3.200.000 đồng. Giá trị tài sản chiếm đoạt tổng cộng là 10.400.000 đồng. Sau khi trộm cắp tài sản, T đã ra đầu thú và sau đó bỏ trốn. Đến ngày 25/7/2017, T bị bắt theo lệnh truy nã.

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Duy T là người có đầy đủ sức khỏe, muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu vật chất cho bản thân nhưng lười lao động, đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc trông giữ tài sản của người khác nên đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Huỳnh Mạnh K có tổng giá trị là 10.400.000 đồng. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội nên đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tối bị cáo như trên là đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Duy T không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu (trước đây vào ngày 29/10/2012 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L, tỉnh Quảng Nam. Đến ngày 26/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Đến ngày 25/01/2014, chấp hành xong hình phạt tại Trại giam Bình Điền, Bộ Công an về địa phương sinh sống và đã được xóa án tích. Nhưng đến ngày 30/7/2016 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên); sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra vụ án, bị cáo chỉ bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku; sau khi phạm tội đã bán tài sản trộm cắp để lấy tiền tiêu xài hết và đến nay chưa bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó,

Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật nghiêm khắc bằng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm mục đích giáo dục, răn đe đối với bị cáo và góp phần vào việc đấy tranh phòng ngừa chung cho xã hội và địa phương. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Do đến ngày 25/01/2014 bị cáo đã chấp hành xong phần quyết định của bản án hình sự do Tòa án nhân dân huyện Lxét xử vào ngày 26/12/2012 và đến ngày 30/7/2016 bị cáo mới thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên là đã cách 05 ngày 6 tháng 02 năm, do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại điểm h mục 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng những tình tiết có lợi cho bị cáo nên bị cáo đương nhiên được xóa án tích theo quy định ở trên.

Do bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Như Đ là người đã mua chiếc điện thoại di động hiệu IPhone 6 Gold, loại 16 Gb do Nguyễn Duy T trộm cắp của anh Huỳnh Mạnh K. Tuy nhiên, khi mua chiếc điện thoại trên thì anh Đ không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng pháp luật.

Đối với chiếc Laptop, hiệu Samsung R439, Core i3, màu đen do bị cáo trộm cắp, bị cáo khai là bán cho người lái taxi, nhưng bị cáo không xác định lai lịch, địa chỉ của người mua nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa xác định được đối tượng này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp điều điều tra xác minh và nếu có đủ chứng cứ thì sẽ xem xét đối tượng này trong một vụ án khác.

** Về vật chứng:*

- Đối với chiếc Laptop hiệu Samsung R439, Core i3, màu đen bị cáo đã trộm cắp và đã bán cho người lái taxi, nhưng bị cáo không xác định lai lịch, địa chỉ của người mua, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được tài sản này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Còn đối với 01 điện thoại di động hiệu I Phone 6 Gold, loại 16 Gb sau khi định giá xong, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả chiếc điện thoại di động trên cho anh Hu ỳnh Mạnh K và anh K không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về dân sự:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại anh Huỳnh Mạnh Kcó đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc Laptop hiệu Samsung R439 bị trộm cắp là 3.200.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu bồi thường của anh K là phù hợp với giá trị tài sản đã định giá, phù hợp với ý kiến của bị cáo tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Mạnh K.

- Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Như Đ yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại là 8.000.000 đồng mà anh đã mua của bị cáo và sau đó bị thu trả cho chủ sở hữu. Nhưng tại phiên tòa hôm nay anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 7.000.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu bồi thường của anh Đ là phù hợp với giá trị tài sản đã định giá, phù hợp với ý kiến của bị cáo tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Như Đ.

** Về án phí:*

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội *" Trộm cắp tài sản".*

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33, Điều 45; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 và áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại điểm h mục 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 25/7/2017.

2. Về bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T bồi thường cho bị hại anh Huỳnh Mạnh K là 3.200.000 đồng và bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Như Đ là 7.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo bồi thường là 10.200.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 510.000 đồng án phí bồi thường dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Thi hành án dân sự thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; bị hại; Người cql&nvlq;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đoàn Xuân Hòa